

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
KHOA KINH TẾ VÀ QUẢN LÝ CÔNG

ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC

I. Thông tin tổng quát

1. Tên môn học tiếng Việt: **Kinh tế vi mô 1** - Mã môn học: ECON1301
2. Tên môn học tiếng Anh: Micro Economics
3. Thuộc khối kiến thức/kỹ năng
 - Giáo dục đại cương
 - Kiến thức chuyên ngành
 - Kiến thức cơ sở
 - Kiến thức bổ trợ
 - Kiến thức ngành
 - Đồ án/Khóa luận tốt nghiệp
4. Số tín chỉ

| Tổng số | Lý thuyết | Thực hành | Tự học |
|---------|-----------|---------------------------|--------|
| 3 | 3 | Click here to enter text. | 6 |

II. Thông tin về môn học

1. Môn học điều kiện

| STT | Môn học điều kiện | Mã môn học |
|-----|--|------------|
| 1 | Môn tiên quyết: Không có Không yêu cầu | |
| 2 | Môn học trước: Không có Không yêu cầu | |
| 3 | Môn học song hành: Không có Không yêu cầu | |

2. Chuẩn đầu ra (CĐR) môn học

Học xong môn học này, sinh viên sẽ đạt các chuẩn đầu ra sau:

| Mục tiêu môn học | CĐR môn học (CLO) | Mô tả CĐR |
|------------------|-------------------|--|
| CO1 | CLO1.1 | Có kiến thức về các khái niệm cơ bản và công cụ sử dụng trong phân tích kinh tế vi mô. Hiểu được cơ chế vận hành của nền kinh tế thị trường |
| | CLO1.2 | Hiểu được các mô hình ra quyết định của các tác nhân riêng lẻ trong nền kinh tế: người tiêu dùng và nhà sản xuất. Sự tương tác giữa các tác nhân này trong thị trường sản phẩm |

| Mục tiêu môn học | CĐR môn học (CLO) | Mô tả CĐR |
|------------------|-------------------|---|
| CO2 | CLO2.1 | Có khả năng vận dụng những nguyên tắc này để nhận biết và lý giải diễn biến của các sự kiện kinh tế diễn ra hàng ngày |
| | CLO2.2 | Cung cấp công cụ nền tảng về kinh tế học cần thiết để giải quyết các vấn đề chuyên môn sâu thuộc lĩnh vực kinh tế như Kinh tế đầu tư, Kinh tế quốc tế, Quản lý công, Kinh tế nông nghiệp, Kinh tế môi trường, ... |
| CO3 | CLO3.1 | Áp dụng các kiến thức thuộc lĩnh vực hỗ trợ trong việc vận dụng, giải quyết các vấn đề chuyên môn. |
| | CLO3.2 | Có kỹ năng nhận thức và giải quyết vấn đề chuyên môn phức tạp trong lĩnh vực Kinh tế trên giác độ vi mô. |

3. Đánh giá môn học

| Thành phần đánh giá | Bài đánh giá | Thời điểm | CĐR môn học | Tỷ lệ % |
|------------------------------------|--|---|--------------------|-------------|
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) |
| A1. Đánh giá quá trình. Chuyên cần | Chuyên cần, thái độ, tham gia phát biểu, phản biện tại lớp | Thường xuyên | CLO1, CLO2 | 30% |
| A2. Đánh giá giữa kỳ | Bài tập nhóm: Có 3 bài tập nhóm | Buổi học tuần thứ 8,9 Buổi học tuần thứ 9,10 | CLO1, CLO2 CLO3 | |
| | Bài kiểm tra trắc nghiệm giữa kỳ | Buổi học tuần thứ 7 Giữa kỳ | CLO1,CLO2 CLO3 | |
| A3. Đánh giá cuối kỳ | Bài kiểm tra trắc nghiệm | Cuối kỳ | CLO1, CLO2 CLO3 | 70% |
| Tổng cộng | | | | 100% |

4. Kế hoạch giảng dạy

8.1. Kế hoạch giảng dạy lớp ngày (10 buổi: 10 buổi trên lớp)

| Buổi học | Nội dung | CDR môn học | Hoạt động dạy và học | | | | | | | | Bài đánh giá | Tài liệu chính và tài liệu tham khảo | |
|----------|---|-------------|----------------------------|--------|--|---------|--------------------|---------|--------------------|---------|--------------|--------------------------------------|--|
| | | | Học tại nhà | | Học trên lớp | | Thực hành trên lớp | | Thực hành trên LMS | | | | |
| | | | Công việc | Số giờ | Công việc | Số tiết | Công việc | Số tiết | Công việc | Số tiết | | | |
| 1 | <p>Giới thiệu môn học Chương 1. Nhập môn Kinh tế học</p> <p>1.1. Quy luật khan hiếm, sự lựa chọn và chi phí cơ hội; đường giới hạn khả năng sản xuất</p> <p>1.2. Định nghĩa kinh tế học</p> <p>1.3. Các hệ thống kinh tế</p> <p>1.4. Kinh tế học thực chứng và kinh tế học chuẩn tắc</p> <p>1.5. Kinh tế học vi mô và kinh tế học vĩ mô</p> | CLO1.1 | Đọc trước nội dung bài học | 9 | Giảng viên: Thuyết giảng Sinh viên: tiếp thu và tương tác với Giảng viên; | 4,5 | | | | | | Quá trình; | Lê Bảo Lâm và các tác giả (2011), <i>Kinh tế vi mô</i> , NXB Thống kê. Chương 1 Robert S.Pindyck và Daniel L. Rubinfeld, <i>Kinh tế học vi mô</i> , bản dịch tiếng Việt của Nhà xuất bản Kinh tế TP.HCM, năm 2015. Chương 1 |

| Buổi | Nội dung | CDR môn | Hoạt động dạy và học | | | | | | | Bài đánh | Tài liệu chính và tài |
|------|--|----------------------------|-----------------------------------|---|--|-----|--|--|--|-----------------------------|---|
| | mô 1.6. Sơ đồ chu chuyển kinh tế | | | | | | | | | | |
| 2 | Chương 2. CẦU, CUNG VÀ CÂN BẰNG THỊ TRƯỜNG 2.1. Phân tích cầu 2.2.Phân tích cung 2.3.Cân bằng thị trường 2.4.Các trường hợp thay đổi cân bằng thị trường | CLO1.1 CLO1.2 CLO1.3 | Tự học ở nhà | 9 | Giảng viên: +Thuyết giảng + Trao đổi + Giao bài tập về nhà | 4.5 | | | | Quá trình; Giữa kỳ | Lê Bảo Lâm và các tác giả (2011), <i>Kinh tế vi mô</i> , NXB Thống kê. Chương 2 Robert S.Pindyck v à Daniel L. Rubinfeld, <i>Kinh tế học vi mô</i> , bản dịch tiếng Việt của Nhà xuất bản Kinh tế TP.HCM, năm 2015. Chương 2 |
| 3 | Chương 2. ĐỘ CO GIÃN CỦA CUNG, CẦU - Độ co giãn của cầu + Độ co giãn của cầu theo giá + Độ co giãn của | CLO1.2 CLO1.3 CLO2.1 | Tự học và làm bài tập ở nhà | 9 | Giảng viên: +Thuyết giảng + Trao đổi + Giao bài tập về nhà | 4.5 | | | | Quá trình; Giữa kỳ | Lê Bảo Lâm và các tác giả (2011), <i>Kinh tế vi mô</i> , NXB Thống kê. Chương 2 Robert S.Pindyck v à Daniel L. Rubinfeld, <i>Kinh tế học vi mô</i> , bản dịch tiếng Việt của Nhà xuất bản Kinh tế |

| Buổi | Nội dung | CDR môn | Hoạt động dạy và học | | | | | | | Bài đánh | Tài liệu chính và tài |
|------|---|--|--------------------------|---|---|-----|--|--|--|-------------------------------|---|
| | <p>cầu theo thu nhập</p> <ul style="list-style-type: none"> + Độ co giãn chéo của cầu - Độ co giãn của cung - Các ứng dụng của độ co giãn đối với doanh nghiệp | | | | | | | | | | TP.HCM, năm 2015. Chương 2 |
| 4 | <p>Chương 2. SỰ CAN THIỆP CỦA CHÍNH PHỦ VÀO THỊ TRƯỜNG VI MÔ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thặng dư tiêu dùng - Thặng dư sản xuất - Can thiệp trực tiếp <ul style="list-style-type: none"> + Giá tối đa + Giá giá tối thiểu - Can thiệp gián tiếp <ul style="list-style-type: none"> + Thuế | <p>CLO1.2 CLO1.3 CLO2.1 CLO2.2 CLO3.1 CLO3.2</p> | <p>Đọc trước bài học</p> | 9 | <p>Giảng viên thuyết giảng và giao bài tập trên LMS</p> | 4,5 | | | | <p>Quá trình; Giữa kỳ</p> | <p>Lê Bảo Lâm và các tác giả (2011), <i>Kinh tế vi mô</i>, NXB Thống kê. Chương 2</p> <p>Robert S.Pindyck và Daniel L. Rubinfeld, <i>Kinh tế học vi mô</i>, bản dịch tiếng Việt của Nhà xuất bản Kinh tế TP.HCM, năm 2015. Chương 2</p> |

| Buổi | Nội dung | CDR môn | Hoạt động dạy và học | | | | | | | | Bài đánh | Tài liệu chính và tài |
|------|--|--|--------------------------------|---|-------------------------|-----|--|--|--|--|-----------|--|
| | + Trợ cấp Ứng dụng độ co giãn để phân tích thuế và trợ cấp | | | | | | | | | | | |
| 5 | Chương 3. - Tổng hữu dụng và hữu dụng biên - Các giả thiết về sở thích của người tiêu dùng - Đường đẳng ích - Đường ngân sách - Nguyên tắc tối đa hóa hữu dụng - Giải pháp góc Sự hình thành đường cầu cá nhân và cầu thị trường | CLO1.2 CLO1.3 CLO2.1 CLO2.2 CLO3.1 | Tự học và làm bài tập trên LMS | 9 | Giảng viên thuyết giảng | 4,5 | | | | | Quá trình | Lê Bảo Lâm và các tác giả. Chương 3 P&R. Chương 3 và 4 |

| Buổi | Nội dung | CDR môn | Hoạt động dạy và học | | | | | | | Bài đánh | Tài liệu chính và tài | |
|------|---|---------|--|---|-------------------------|-----|--|--|--|----------|-----------------------|---|
| 6 | <p>Chương 4.</p> <p>LÝ THUYẾT SẢN XUẤT</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công nghệ sản xuất và hàm sản xuất - Sản xuất trong ngắn hạn: tổng sản lượng, năng suất trung bình và năng suất biên - Sản xuất trong dài hạn: + Đường đồng lượng + Đường đồng phí + Phối hợp tối ưu các yếu tố đầu vào trong sản xuất + Năng suất theo quy mô <p>LÝ THUYẾT CHI PHÍ</p> | | Tự đọc trước bài học và làm bài tập về nhà | 9 | Giảng viên thuyết giảng | 4,5 | | | | | | Lê Bảo Lâm và các tác giả. Chương 4 P&R. Chương 6.7 |
| | <ul style="list-style-type: none"> - Chi phí kinh tế (chi phí cơ hội), chi phí kế toán, chi phí ẩn và chi phí chìm | | | | | | | | | | | 7 26 |

| Buổi | Nội dung | CĐR môn | Hoạt động dạy và học | | | | | | | Bài đánh | Tài liệu chính và tài | |
|------|--|---|---|---|--|-----|--|--|--|----------|---------------------------|--|
| 7 | <p>Chương 4 (TT) LÝ THUYẾT CHI PHÍ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chi phí sản xuất trong ngắn hạn - Chi phí sản xuất trong dài hạn - Tính kinh tế theo quy mô Tính kinh tế theo phạm vi -Làm bài kiểm tra trắc nghiệm giữa kỳ | <p>CLO1.2 CLO1.3 CLO2.1 CLO2.2 CLO3.1</p> | <p>Sinh viên tự học và làm bài tập trên LMS</p> | 9 | <p>Giảng viên thuyết giảng</p> <p>Làm bài kiểm tra trắc nghiệm giữa kỳ</p> | 4,5 | | | | | <p>Quá trình, giữa kỳ</p> | <p>Lê Bảo Lâm và các tác giả. Chương 4 P&R. Chương 7</p> |

| Buổi | Nội dung | CDR môn | Hoạt động dạy và học | | | | | | | Bài đánh | Tài liệu chính và tài | |
|------|---|---|---|---|--|-----|--|--|--|----------|---------------------------|--|
| 8 | <p>Chương 5</p> <p>THỊ TRƯỜNG CẠNH TRANH HOÀN TOÀN</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đặc điểm của thị trường cạnh tranh hoàn hảo - Doanh nghiệp trong thị trường cạnh tranh hoàn hảo - Quyết định cung trong ngắn hạn và dài hạn <p>Cân bằng dài hạn của thị trường cạnh tranh hoàn hảo</p> | <p>CLO2.1</p> <p>CLO2.2</p> <p>CLO3.1</p> <p>CLO3.2</p> | <p>Coi trước bài giảng và ôn bài cũ</p> <p>Làm bài tập trên LMS</p> | 9 | <p>Giảng viên thuyết giảng, hướng dẫn sinh viên thảo luận nhóm</p> | 4,5 | | | | | <p>Quá trình, giữa kỳ</p> | <p>Lê Bảo Lâm và các tác giả. Chương 5 P&R. Chương 7,8</p> |
| 9 | <p>Chương 6</p> <p>THỊ TRƯỜNG ĐỘC QUYỀN HOÀN TOÀN</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đặc điểm của thị trường độc quyền hoàn toàn | <p>CLO2.1</p> <p>CLO2.2</p> <p>CLO3.1</p> <p>CLO3.2</p> | <p>Tự học ôn lý thuyết, làm bài tập trên LMS</p> | 9 | <p>Giảng viên thuyết giảng, hướng dẫn sinh viên làm bài tập nhóm</p> | 4,5 | | | | | <p>Quá trình, giữa kỳ</p> | <p>Lê Bảo Lâm và các tác giả. Chương 6 P&R. Chương 7,8</p> |

| Buổi | Nội dung | CDR môn | Hoạt động dạy và học | | | | | | | Bài đánh | Tài liệu chính và tài |
|------|--|---|--|---|---|-----|--|--|--|------------------|---|
| | <ul style="list-style-type: none"> - Nguyên nhân tồn tại độc quyền - Hoạt động của doanh nghiệp độc quyền - Chính sách phân biệt giá của doanh nghiệp có sức mạnh thị trường - Tính không hiệu quả của độc quyền - Sự can thiệp của chính phủ đối với độc quyền: giá trần và thuế | | | | | | | | | | |
| 10 | <p>Chương 7</p> <p>THỊ TRƯỜNG CẠNH TRANH ĐỘC QUYỀN VÀ ĐỘC QUYỀN NHÓM</p> <p>A. Thị trường cạnh tranh độc quyền</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đặc điểm của thị | <p>CLO2.1</p> <p>CLO2.2</p> <p>CLO3.1</p> <p>CLO3.2</p> | <p>Tự học ôn lý thuyết, làm bài tập trên LMS</p> | 9 | <p>Giảng viên thuyết giảng</p> <p>Công bố điểm giữa kỳ, giải đáp thắc mắc</p> | 4,5 | | | | <p>Quá trình</p> | <p>Lê Bảo Lâm và các tác giả. Chương 7</p> <p>P&R. Chương 7,8</p> |

| Buổi | Nội dung | CDR môn | Hoạt động dạy và học | | | | | | | Bài đánh | Tài liệu chính và tài | |
|------|--|---------|----------------------|--|--|--|--|--|--|----------|-----------------------|--|
| | <p>trường cạnh tranh độc quyền</p> <ul style="list-style-type: none"> - Doanh nghiệp trong thị trường cạnh tranh độc quyền - Quyết định cung trong ngắn hạn và dài hạn - Phân tích hiệu quả của thị trường cạnh tranh độc quyền <p>B. Thị trường độc quyền nhóm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đặc điểm của thị trường độc quyền nhóm - Độc quyền nhóm có hợp tác: lãnh đạo giá, cartel - Độc quyền nhóm không hợp tác: | | | | | | | | | | | |

| Buổi | Nội dung | CĐR môn | Hoạt động dạy và học | | | | | | | | Bài đánh | Tài liệu chính và tài |
|------|------------------------------------|---------|----------------------|----|--|----|--|--|--|--|----------|-----------------------|
| | đường cầu gãy, lý thuyết trò chơi. | | | | | | | | | | | |
| | Cộng | | | 90 | | 45 | | | | | | |

8.2. Kế hoạch giảng dạy lớp tối (15 buổi: 15 buổi trên lớp)

| Buổi học | Nội dung | CDR môn học | Hoạt động dạy và học | | | | | | | | Bài đánh giá | Tài liệu chính và tài liệu tham khảo |
|----------|---|-------------|----------------------------|--------|--|---------|--------------------|---------|--------------------|---------|--------------|---|
| | | | Học tại nhà | | Học trên lớp | | Thực hành trên lớp | | Thực hành trên LMS | | | |
| | | | Công việc | Số giờ | Công việc | Số tiết | Công việc | Số tiết | Công việc | Số tiết | | |
| 1 | <p>Giới thiệu môn học Chương 1. Nhập môn Kinh tế học</p> <p>1.1. Quy luật khan hiếm, sự lựa chọn và chi phí cơ hội; đường giới hạn khả năng sản xuất</p> <p>1.2. Định nghĩa kinh tế học</p> | CLO1.1 | Đọc trước nội dung bài học | 6 | Giảng viên: Thuyết giảng Sinh viên: tiếp thu và tương tác với Giảng viên; | 3 | | | | | Quá trình; | <p>Lê Bảo Lâm và các tác giả (2011), <i>Kinh tế vi mô</i>, NXB Thống kê. Chương 1</p> <p>Robert S.Pindyck và Daniel L. Rubinfeld, <i>Kinh tế học vi mô</i>, bản dịch tiếng Việt của Nhà xuất bản Kinh tế TP.HCM, năm 2015. Chương 1</p> |
| 2 | <p>Giới thiệu môn học Chương 1(TT)</p> <p>1.3. Các hệ thống kinh tế</p> <p>1.4. Kinh tế học thực chứng và kinh tế học chuẩn tắc</p> <p>1.5.Kinh tế học vi mô và kinh tế học vĩ mô</p> | CLO1.1 | Đọc trước nội dung bài học | 6 | Giảng viên: Thuyết giảng Sinh viên: tiếp thu và tương | 3 | | | | | | <p>Lê Bảo Lâm và các tác giả (2011), <i>Kinh tế vi mô</i>, NXB Thống kê. Chương 1,2</p> <p>Robert S.Pindyck và Daniel L. Rubinfeld, <i>Kinh tế</i></p> |

| Buổi học | Nội dung | CDR môn học | Hoạt động dạy và học | | | | | | | Bài đánh giá | Tài liệu chính và tài liệu tham khảo | |
|----------|---|----------------------------|-----------------------------|---|---|---|--|--|--|--------------|--------------------------------------|--|
| | 1.6. Sơ đồ chu chuyển kinh tế Chương 2. CẦU, CUNG VÀ CÂN BẰNG THỊ TRƯỜNG 2.1. Phân tích cầu 2.2.Phân tích cung | CLO1.1 CLO1.2 CLO1.3 | | | tác với Giảng viên; | | | | | | | <i>học vi mô</i> , bản dịch tiếng Việt của Nhà xuất bản Kinh tế TP.HCM, năm 2015. Chương 1,2 |
| 3 | Chương 2(TT) CẦU, CUNG VÀ CÂN BẰNG THỊ TRƯỜNG 2.3.Cân bằng thị trường 2.4.Các trường hợp thay đổi cân bằng thị trường | CLO1.1 CLO1.2 CLO1.3 | Tự học và làm bài tập ở nhà | 6 | Giảng viên: +Thuyết giảng + Trao đổi + Giao bài tập về nhà | 3 | | | | | Quá trình; Giữa kỳ | Lê Bảo Lâm và các tác giả (2011), <i>Kinh tế vi mô</i> , NXB Thống kê. Chương 2 Robert S.Pindyck và Daniel L. Rubinfeld, <i>Kinh tế học vi mô</i> , bản dịch tiếng Việt của Nhà xuất bản Kinh tế TP.HCM, năm 2015. Chương 2 |
| 4 | Chương 2(TT) ĐỘ CO GIÃN CỦA CUNG, CẦU - Độ co giãn của cầu + Độ co giãn của cầu theo giá + Độ co giãn của cầu theo thu nhập | CLO1.1 CLO1.2 CLO1.3 | Tự học và làm bài tập ở nhà | 6 | Giảng viên: +Thuyết giảng + Trao đổi + Giao bài tập về nhà | 3 | | | | | Quá trình; Giữa kỳ | Lê Bảo Lâm và các tác giả (2011), <i>Kinh tế vi mô</i> , NXB Thống kê. Chương 2 Robert S.Pindyck và Daniel L. Rubinfeld, <i>Kinh tế học vi mô</i> , bản dịch |

| Buổi học | Nội dung | CDR môn học | Hoạt động dạy và học | | | | | | | Bài đánh giá | Tài liệu chính và tài liệu tham khảo | | |
|----------|--|----------------------------|-------------------------------|---|--|---|--|--|--|--------------|--------------------------------------|--|--|
| | <ul style="list-style-type: none"> + Độ co giãn chéo của cầu - Độ co giãn của cung - Các ứng dụng của độ co giãn đối với doanh nghiệp | | | | | | | | | | | | tiếng Việt của Nhà xuất bản Kinh tế TP.HCM, năm 2015. Chương 2 |
| 5 | <p>Chương 2. SỰ CAN THIỆP CỦA CHÍNH PHỦ VÀO THỊ TRƯỜNG VI MÔ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thặng dư tiêu dùng - Thặng dư sản xuất - Can thiệp trực tiếp + Giá tối đa + Giá giá tối thiểu - Can thiệp gián tiếp + Thuế + Trợ cấp <p>Ứng dụng độ co giãn để phân tích thuế và trợ cấp</p> | CLO1.1 CLO1.2 CLO1.3 | Tự học, xem đọc trước bài học | 6 | Giảng viên thuyết giảng và giao bài tập trên LMS | 3 | | | | | Quá trình; Giữa kỳ | | Lê Bảo Lâm và các tác giả (2011), <i>Kinh tế vi mô</i> , NXB Thống kê. Chương 2 Robert S.Pindyck và Daniel L. Rubinfeld, <i>Kinh tế học vi mô</i> , bản dịch tiếng Việt của Nhà xuất bản Kinh tế TP.HCM, năm 2015. Chương 2 |

| Buổi học | Nội dung | CDR môn học | Hoạt động dạy và học | | | | | | | Bài đánh giá | Tài liệu chính và tài liệu tham khảo | | |
|----------|---|---|---------------------------------------|---|--------------------------------|---|--|--|--|--------------|--------------------------------------|------------------|---|
| 6 | <p>Chương 3. LÝ THUYẾT LỰA CHỌN CỦA NGƯỜI TIÊU DÙNG</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổng hữu dụng và hữu dụng biên - Các giả thiết về sở thích của người tiêu dùng - Đường đẳng ích - Đường ngân sách - Nguyên tắc tối đa hóa hữu dụng - Giải pháp góc <p>Sự hình thành đường cầu cá nhân và cầu thị trường</p> | <p>CLO1.2 CLO1.3 CLO2.1 CLO2.2 CLO3.1</p> | <p>Tự học và làm bài tập trên LMS</p> | 6 | <p>Giảng viên thuyết giảng</p> | 3 | | | | | | <p>Quá trình</p> | <p>Lê Bảo Lâm và các tác giả. Chương 3 P&R. Chương 3 và 4</p> |

| Buổi học | Nội dung | CDR môn học | Hoạt động dạy và học | | | | | | | Bài đánh giá | Tài liệu chính và tài liệu tham khảo |
|----------|--|---|---------------------------------------|---|--------------------------------|---|--|--|--|--------------|--------------------------------------|
| 7 | <p>Chương 3(TT) LÝ THUYẾT LỰA CHỌN CỦA NGƯỜI TIÊU DÙNG</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổng hữu dụng và hữu dụng biên - Các giả thiết về sở thích của người tiêu dùng - Đường đẳng ích - Đường ngân sách - Nguyên tắc tối đa hóa hữu dụng - Giải pháp góc <p>Sự hình thành đường cầu cá nhân và cầu thị trường</p> | <p>CLO1.2 CLO1.3 CLO2.1 CLO2.2 CLO3.1</p> | <p>Tự học và làm bài tập trên LMS</p> | 6 | <p>Giảng viên thuyết giảng</p> | 3 | | | | | |

| Buổi học | Nội dung | CDR môn học | Hoạt động dạy và học | | | | | | | Bài đánh giá | Tài liệu chính và tài liệu tham khảo | | |
|----------|--|---|---|---|---|---|--|--|--|--------------|--------------------------------------|--|--|
| 8 | <p>Chương 4. LÝ THUYẾT SẢN XUẤT</p> <ul style="list-style-type: none"> - Công nghệ sản xuất và hàm sản xuất - Sản xuất trong ngắn hạn: tổng sản lượng, năng suất trung bình và năng suất biên - Sản xuất trong dài hạn: <ul style="list-style-type: none"> + Đường đồng lượng + Đường đồng phí + Phối hợp tối ưu các yếu tố đầu vào trong sản xuất + Năng suất theo quy mô | <p>CLO1.2 CLO1.3 CLO2.1 CLO2.2 CLO3.1</p> | <p>Tự đọc trước bài học và làm bài tập về nhà</p> | 6 | <p>Giảng viên thuyết giảng, hướng dẫn sinh viên làm bài tập</p> | 3 | | | | | | | <p>Lê Bảo Lâm và các tác giả. Chương 4 P&R. Chương 6.7</p> |
| 18 26 | | | | | | | | | | | | | |

| Buổi học | Nội dung | CDR môn học | Hoạt động dạy và học | | | | | | | Bài đánh giá | Tài liệu chính và tài liệu tham khảo | |
|----------|--|---|--|---|--|---|--|--|--|--------------|--------------------------------------|--|
| 9 | <p>Chương 4</p> <p>LÝ THUYẾT CHI PHÍ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chi phí kinh tế (chi phí cơ hội), chi phí kế toán, chi phí ẩn và chi phí chìm - Chi phí sản xuất trong ngắn hạn - Chi phí sản xuất trong dài hạn - Tính kinh tế theo quy mô <p>Tính kinh tế theo phạm vi</p> | <p>CLO1.2</p> <p>CLO1.3</p> <p>CLO2.1</p> <p>CLO2.2</p> <p>CLO3.1</p> | Sinh viên tự học và làm bài tập trên LMS | 6 | Giảng viên thuyết giảng | 3 | | | | | | <p>Lê Bảo Lâm và các tác giả. Chương 4 P&R. Chương 7</p> <p>Quá trình, giữa kỳ</p> |
| 10 | <p>Làm bài kiểm tra trắc nghiệm giữa kỳ</p> | <p>CLO1.2</p> <p>CLO1.3</p> <p>CLO2.1</p> <p>CLO2.2</p> <p>CLO3.1</p> | Sinh viên tự học | 6 | Hướng dẫn giải bài tập Làm bài kiểm tra trắc nghiệm giữa kỳ | 3 | | | | | | |

| Buổi học | Nội dung | CDR môn học | Hoạt động dạy và học | | | | | | | Bài đánh giá | Tài liệu chính và tài liệu tham khảo | |
|----------|--|--------------------------------------|----------------------------------|---|---|---|--|--|--|--------------|--------------------------------------|---|
| 11 | <p>Chương 5 THỊ TRƯỜNG CẠNH TRANH HOÀN TOÀN</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đặc điểm của thị trường cạnh tranh hoàn hảo - Doanh nghiệp trong thị trường cạnh tranh hoàn hảo - Quyết định cung trong ngắn hạn và dài hạn | CLO2.1 CLO2.2 CLO3.1 CLO3.2 | Coi trước bài giảng và ôn bài cũ | 6 | Giảng viên thuyết giảng, hướng dẫn sinh viên làm bài tập nhóm | 3 | | | | | Quá trình, giữa kỳ | Lê Bảo Lâm và các tác giả. Chương 5 P&R. Chương 7,8 |

| Buổi học | Nội dung | CDR môn học | Hoạt động dạy và học | | | | | | | Bài đánh giá | Tài liệu chính và tài liệu tham khảo | |
|----------|--|---|---------------------------------------|---|---|---|--|--|--|--------------|--------------------------------------|--|
| 12 | <p>Chương 5(TT)</p> <p>- Quyết định cung trong ngắn hạn và dài hạn</p> <p>Cân bằng dài hạn của thị trường cạnh tranh hoàn hảo</p> | <p>CLO2.1</p> <p>CLO2.2</p> <p>CLO3.1</p> <p>CLO3.2</p> | <p>Coi trước bài học và ôn bài cũ</p> | 6 | <p>Giảng viên thuyết giảng, hướng dẫn sinh viên làm bài tập</p> | 3 | | | | | | |

| Buổi học | Nội dung | CDR môn học | Hoạt động dạy và học | | | | | | | Bài đánh giá | Tài liệu chính và tài liệu tham khảo | |
|----------|---|--------------------------------------|---|---|---|---|--|--|--|--------------|--------------------------------------|---|
| 13 | <p>Chương 6 THỊ TRƯỜNG ĐỘC QUYỀN HOÀN TOÀN</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đặc điểm của thị trường độc quyền hoàn toàn - Nguyên nhân tồn tại độc quyền - Hoạt động của doanh nghiệp độc quyền - Chính sách phân biệt giá của doanh nghiệp có sức mạnh thị trường | CLO2.1 CLO2.2 CLO3.1 CLO3.2 | Tự học ôn lý thuyết, làm bài tập trên LMS | 6 | Giảng viên thuyết giảng, hướng dẫn sinh viên làm bài tập nhóm | 3 | | | | | Quá trình, giữa kỳ | |
| 14 | <p>Chương 6 THỊ TRƯỜNG ĐỘC QUYỀN HOÀN TOÀN(TT)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tính không hiệu quả của độc quyền - Sự can thiệp của chính phủ đối với độc quyền: giá trần và thuế <p>Chương 7 THỊ TRƯỜNG CẠNH TRANH ĐỘC QUYỀN VÀ ĐỘC</p> | CLO2.1 CLO2.2 CLO3.1 CLO3.2 | Tự học ôn lý thuyết, làm bài tập trên LMS | 6 | Giảng viên thuyết giảng, hướng dẫn sinh viên làm bài tập nhóm | 3 | | | | | Quá trình, giữa kỳ | Lê Bảo Lâm và các tác giả. Chương 6 P&R. Chương 7,8 |

| Buổi học | Nội dung | CDR môn học | Hoạt động dạy và học | | | | | | | Bài đánh giá | Tài liệu chính và tài liệu tham khảo | |
|----------|--|---|--|---|--|---|--|--|--|--------------|--------------------------------------|--|
| | <p>QUYỀN NHÓM</p> <p>C. Thị trường cạnh tranh độc quyền</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đặc điểm của thị trường cạnh tranh độc quyền - Doanh nghiệp trong thị trường cạnh tranh độc quyền - Quyết định cung trong ngắn hạn và dài hạn - Phân tích hiệu quả của thị trường cạnh tranh độc quyền | | | | | | | | | | | |
| 15 | <p>Chương 7</p> <p>THỊ TRƯỜNG CẠNH TRANH ĐỘC QUYỀN VÀ ĐỘC QUYỀN NHÓM</p> <p>Thị trường độc quyền nhóm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đặc điểm của thị trường độc quyền nhóm - Độc quyền nhóm có hợp tác: lãnh đạo giá, cartel - Độc quyền nhóm không hợp tác: đường cầu gãy, lý thuyết trò chơi. | <p>CLO2.1</p> <p>CLO2.2</p> <p>CLO3.1</p> <p>CLO3.2</p> | <p>Tự học ôn lý thuyết ,làm bài tập trên LMS</p> | 6 | <p>Giảng viên thuyết giảng Công bố điểm giữa kỳ và giải đáp thắc mắc</p> | 3 | | | | | <p>Quá trình</p> | <p>Lê Bảo Lâm và các tác giả. Chương 7 P&R. Chương 7,8</p> |

| Buổi học | Nội dung | CDR môn học | Hoạt động dạy và học | | | | | | | Bài đánh giá | Tài liệu chính và tài liệu tham khảo | |
|----------|----------|-------------|----------------------|----|--|----|--|--|--|--------------|--------------------------------------|--|
| | Cộng | | | 90 | | 45 | | | | | | |

5. Quy định của môn học Quy định của môn học

9.1 Quy định về đánh giá chuyên cần, quá trình:

- Điểm chuyên cần được tính 10% trong điểm giữa kỳ khi sinh viên thực hiện các nội dung sau: tham dự học chuyên cần, thái độ, tham gia các hoạt động như phát biểu, phản biện, góp ý, tranh luận, bài tập nhóm trong quá trình học tập và thực hiện các yêu cầu về LMS.

9.2 Quy định về đánh giá giữa kỳ:

- Điểm chuyên cần được tính 10% trong điểm giữa kỳ
- 01 bài kiểm tra trắc nghiệm: Trọng số 20% điểm được tính khi sinh viên thực hiện bài kiểm tra trắc nghiệm. Nội dung câu hỏi kiểm tra từ chương 1 đến hết chương 4. Bài kiểm tra chỉ được tính điểm khi có điểm quá trình và thực hiện bài tập nhóm với thời gian 30 phút tại lớp. (10% quá trình + 20% trắc nghiệm giữa kỳ = 30%)

9.3 Quy định về đánh giá cuối kỳ:

- Trọng số 70% điểm của bài thi cuối kỳ được tính khi sinh viên thực hiện bài kiểm tra trắc nghiệm. Cơ cấu đề thi do Khoa và Bộ môn quyết định.

A. Bài thi kiểm tra cuối kỳ:

- Hình thức: Thi trắc nghiệm, thời gian 75 - 90 phút. Không được tham khảo tài liệu khi dự thi.
- Nội dung: toàn bộ kiến thức của môn học.
- Tiêu chí đánh giá: theo kết quả số câu làm đúng.

9.4 Quy định về cấm thi cuối kỳ:

- Sinh viên không được phép dự thi cuối kỳ khi vắng mặt quá 20% thời gian lên lớp quy định đối với môn học, không có điểm tổng kết quá trình và giữa kỳ, vi phạm về thái độ, nội quy, quy định khác tại lớp, nhà trường tùy theo mức độ.

9.5 Nội quy lớp học:

- Không được đến lớp trễ giờ theo quy định;

- Yêu cầu trong giờ học tại lớp: không được nói chuyện và làm việc riêng, không sử dụng điện thoại cá nhân và các thiết bị điện tử trừ khi giảng viên cho phép tra cứu tư liệu, thông tin để phục vụ cho học tập, nghiên cứu;
- Thực hiện việc tải đầy đủ các bài học, bài tập trên hệ thống quản lý học tập LMS;
- Trước khi đến lớp, yêu cầu sinh viên tự đọc, nghiên cứu các bài, tài liệu tại nhà theo sự hướng dẫn giảng viên nhằm trao đổi, phản biện, góp ý, hợp tác, thảo luận các nội dung được xem trước trong làm việc nhóm, cá nhân, tại lớp;
- Tinh thần, thái độ tôn trọng, nghiêm túc, trách nhiệm, tính kỷ luật, cầu thị trong học tập, làm việc với giảng viên và các bạn trong ngoài lớp;
- Kiểm soát tốt cảm xúc cá nhân khi tranh luận, phản biện, bác bỏ, chia sẻ, góp ý, thảo luận, trao đổi các vấn đề tại lớp, trong nhóm.
- Không được tính điểm quá trình, điểm giữa kỳ, điểm cuối kỳ khi sinh viên: không tham dự lớp theo quy chế, không dự thi cuối kỳ, không tham gia các hoạt động trực tuyến gồm: diễn đàn, bài tập, báo cáo... (nếu có) theo yêu cầu trên hệ thống quản lý học tập LMS./.

TRƯỜNG KHOA
(Ký và ghi rõ họ tên)

Giảng viên biên soạn
(Ký và ghi rõ họ tên)

Bùi Anh Sơn